

# HĐT L VN30 – VN30-INDEX TIẾP TỤC DUY TRÌ TRẠNG THÁI RUNG LẮC

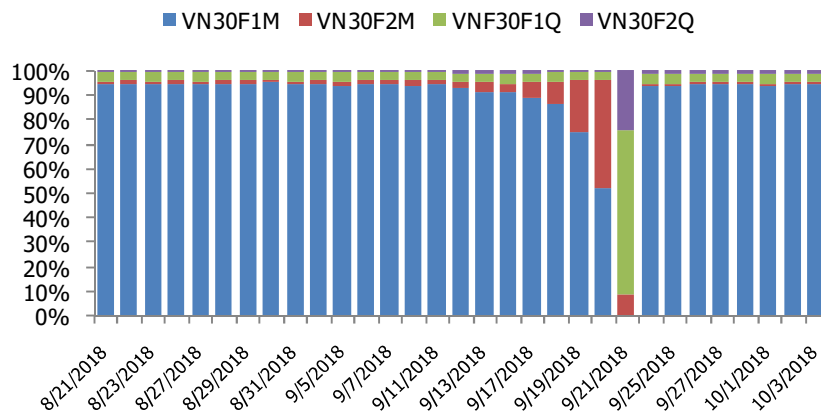
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1810	18/10/2018	15	986.5	6.47
VN30F1811	15/11/2018	43	985.2	12.22
VN30F1812	20/12/2018	78	985.1	17.91
VN30F1903	21/03/2019	169	985.9	31.79

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch diễn ra với những biến động giằng co mạnh. Dù vậy, lực cầu mạnh về cuối phiên đã giúp các chỉ số đồng loạt tăng điểm. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index tăng 1,61 điểm (+0,16%) lên 1.020,4 điểm; HNX-Index tăng 0,29 điểm (+0,26%) lên 115,29 điểm. Trong phiên hôm nay, nhóm ngân hàng ACB, BID, CTG, EIB, MBB, SHB, HDB, TCB, TPB... cùng với các cổ phiếu Bluechips như VRE, PNJ, MWG, SAB, BHN, FPT đồng loạt tăng điểm, đóng vai trò nâng đỡ thị trường. Thanh khoản toàn thị trường thấp hơn phiên trước nhưng vẫn ở mức khá với giá trị khớp lệnh 2 sàn đạt gần 4.500 tỷ đồng. Phiên hôm nay khối ngoại mua ròng 1,55 triệu cổ phiếu, nhưng xét về giá trị, họ đã bán ròng gần 44 tỷ đồng.
- Giao dịch thị trường phái sinh diễn ra các nhịp biến động trong phiên hôm nay. Trái với xu hướng giằng co trong phiên sáng, sức ép chủ động từ bên bán gia tăng mạnh khiến diễn biến phiên chiều có sự đồng thuận và ổn định hơn theo chiều giá giảm. Các lệnh bán với khối lượng lớn diễn ra nhiều hơn khi xu hướng thị trường cơ sở ủng hộ kịch bản điều chỉnh. Với áp lực chốt lời trên thị trường cơ sở có khả năng tiếp tục gia tăng khi chỉ số này kiểm định các ngưỡng kháng cự mạnh, điều này sẽ khiến trạng thái rung lắc của VN30-Index tiếp tục duy trì. Do đó, hoạt động trading trong vùng 980-995 điểm của VN30-Index vẫn là chiến lược mang lại sự ổn định cao hơn trong hiện tại, việc nắm giữ vị thế qua đêm sẽ gặp nhiều rủi ro.
- Về mặt kỹ thuật, các cây nến than nhỏ xuất hiện liên tiếp cho thấy tâm lý thận trọng của nhà đầu tư. Dù vậy, đường giá vẫn nằm trên các đường MA ngắn và trung hạn nên rủi ro giảm sâu không lớn, dải Bollinger band bung nén đi lên cho thấy xu hướng tăng giá vẫn đang chi phối. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên tới S1:988 điểm, S2:984 điểm và S3:980 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:993 điểm, R2:997 điểm và R3:1000 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long mở ra nếu VN30 trụ vững trên vùng hỗ trợ 988-990 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 995-998 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 988 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 xuyên thủng hỗ trợ 988 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 980-983 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 990 điểm.

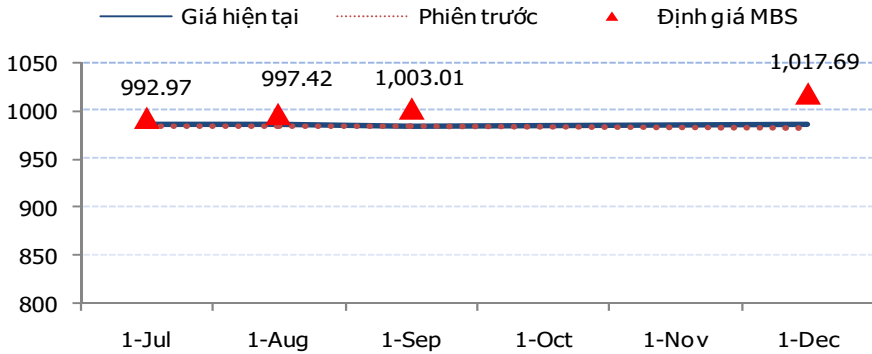
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Các vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời trong vùng kỳ vọng 1.010-1.020 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 985 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

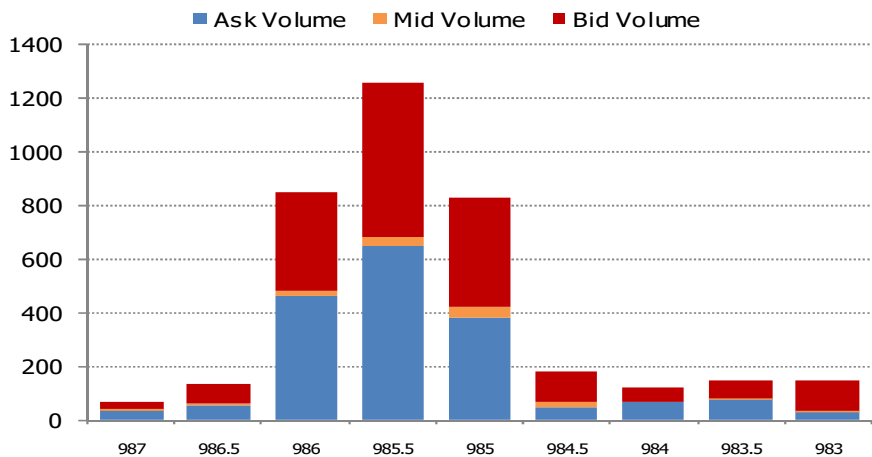
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1810	986.5	0.25	57,468	- 6.38	14245	-6.21
VN30F1811	985.2	0.16	154	- 37.90	177	2.91
VN30F1812	985.1	0.07	29	- 50.00	588	-1.01
VN30F1903	985.9	0.07	19	35.71	206	1.48
<b>Tổng</b>			<b>57,670</b>	<b>- 6.54</b>	<b>15,216</b>	<b>-5.82</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Kịch bản giảm cơ tiếp tục được kéo dài sang phiên hôm nay. Đóng cửa, hợp đồng tháng 10 tăng 0,25% lên 986,5 điểm, basis đạt -4,1 điểm. VN30F1811 đạt mức 985,2 điểm tương ứng mức tăng 0,16%, hiện thấp hơn cơ sở 5,4 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 tăng lần lượt 0,07% và 0,4% lên mức 985,1 và 985,9 điểm. Theo đó basis hai hợp đồng này đạt lần lượt -5,5 điểm và -4,7 điểm. Cần chú ý tuy tăng về mặt điểm số nhưng basis các hợp đồng vẫn duy trì âm, cho thấy niềm tin của thị trường về một đợt điều chỉnh xuất hiện trong ngắn hạn.
- Tổng thanh khoản giảm 6,54% đạt 57.670 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Hợp đồng tháng 10 có KLGD đạt 57.468 hợp đồng giảm 6,38%. Giá trị giao dịch danh nghĩa toàn thị trường đạt 5.681,5 tỷ đồng, giảm 6,55%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1810 là 992,97 điểm (cao hơn 6,47 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1811 là 997,42 điểm (+12,22 điểm), VN30F1812 là 1.003,01 điểm (+17,91 điểm), VN30F1903 là 1.017,69 điểm (+31,79 điểm).

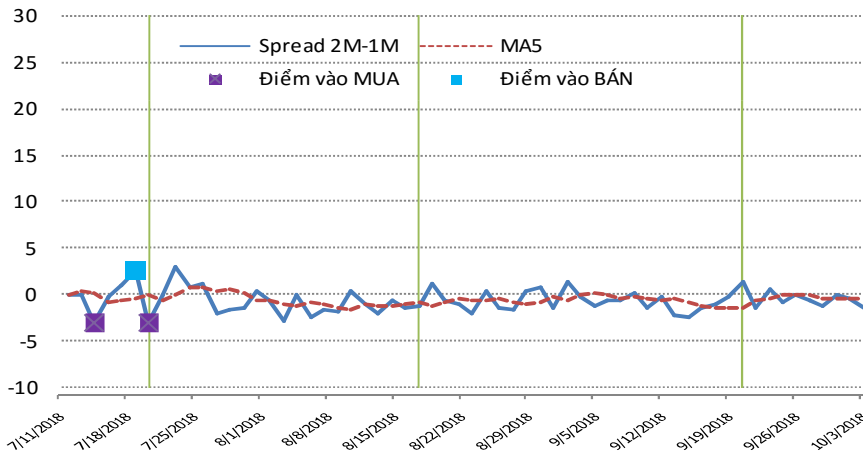
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



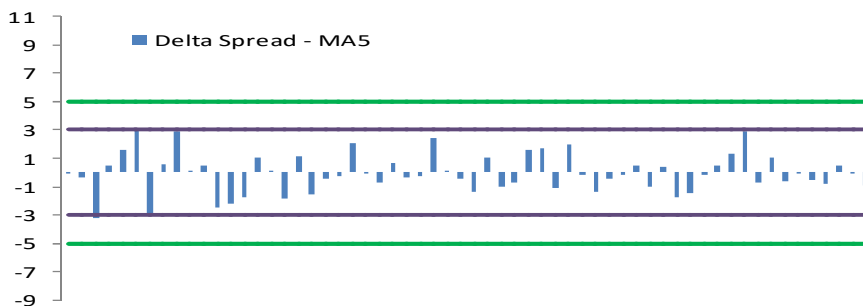
**DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.3	-0.4	-0.9	-0.4	-0.9
VN30F1Q - VN30F1M	-1.4	0.4	-1.8	-0.06	-1.34
VN30F1Q - VN30F2M	-0.1	0.8	-0.9	0.34	-0.44
VN30F2Q - VN30F1M	-0.6	-2	1.4	-0.2	-0.4
VN30F2Q - VN30F2M	0.7	-1.6	2.3	0.2	0.5
VN30F2Q - VN30F1Q	0.8	-2.4	3.2	-0.14	0.94

**DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)**



**CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5**



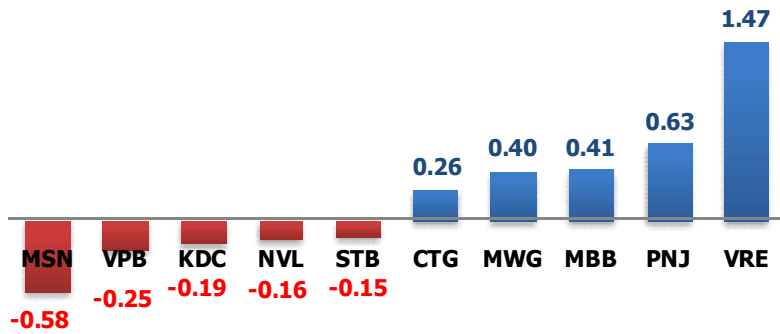
**NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

- Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch các hợp đồng tương lai hiện đang neo trong khoảng từ -1,4 điểm đến 0,8 điểm. Các hợp đồng vẫn có những diễn biến đồng pha, bám sát nhau trong phần lớn thời gian giao dịch và không tạo ra những cơ hội giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai rõ ràng. Hiện tại, spread hai hợp đồng VN30F1810 và VN30F1809 đang ở mức -1,3 điểm, giảm 0,9 điểm so với phiên liền trước. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1810 cũng giảm 0,9 điểm xuống mức -0,1 điểm; Spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1903 và VN30F1812 tăng 3,2 điểm lên mức 0,8 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

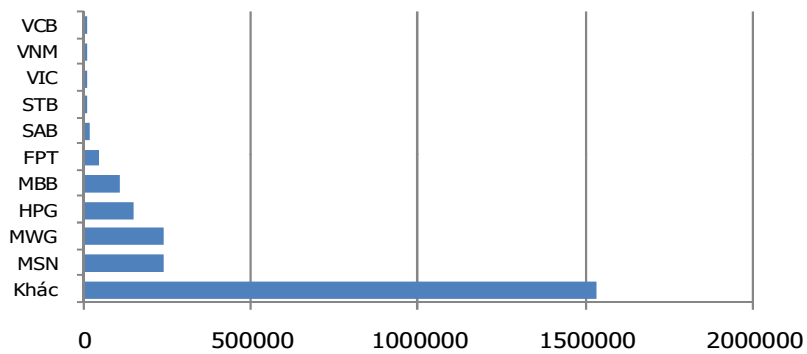
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



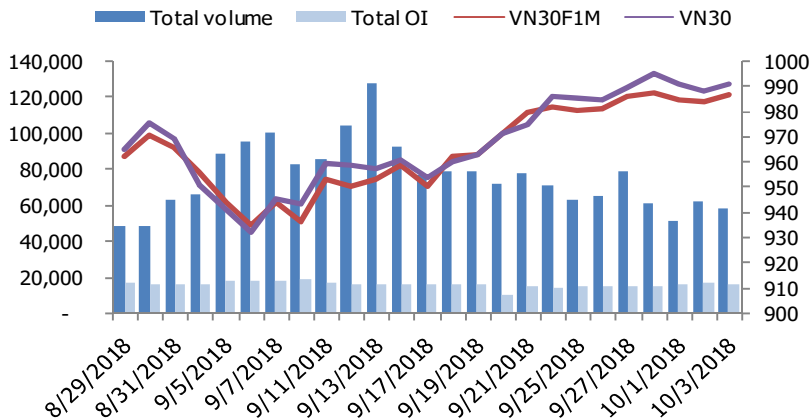
### MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nổi tiếp xu hướng tích cực thời gian gần đây, phiên giao dịch tiếp tục mở cửa với sắc xanh tăng điểm ngay từ những phút đầu tiên. Nhóm cổ phiếu ngân hàng CTG, MBB, TCB...tiếp tục thu hút dòng tiền khá tốt và là động lực giúp thị trường tăng điểm. Nhóm đầu khí sau phiên chốt lời mạnh hôm qua đã hồi phục tăng giá trở lại. Ở nhóm Bluechips, BVH, GAS, FPT, HPG, PNJ, MWG, VJC...cũng tăng giá giúp sắc xanh thị trường được củng cố vững chắc. Chỉ số VN30 hôm nay có mức tăng tốt hơn thị trường chung mặc dù trong nhóm 10 mã có tỷ trọng lớn nhất chỉ có vèn vèn 4 mã tăng giá: VIC, MBB, MWG, VRE và HPG giữ mức tham chiếu. VRE có mức tăng mạnh 2,47%, VIC tăng nhẹ và HPG giữ tham chiếu đã bù đắp cho các mã giảm còn lại.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 2,72 điểm (+0,28%) lên 990,6 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 14 mã tăng/12 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 57,10 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.858 tỷ đồng.
- Khối ngoại quay đầu bán ròng trong phiên hôm nay với giá trị 31 tỷ đồng. STB là cổ phiếu khối ngoại mua ròng nhiều nhất phiên với 34,7 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top mua ròng lần lượt là BMP (19,25 tỷ đồng), HPG (15,58 tỷ đồng), KDC (10,87 tỷ đồng), KBC (10,77 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, MSN là cổ phiếu khối ngoại bán ròng nhiều nhất với giá trị 31 tỷ đồng, các cổ phiếu khác trong top bán ròng của khối ngoại còn có PVD (24,83 tỷ đồng), DXG (23,75 tỷ đồng), VJC (18,23 tỷ đồng), VHM (16,78 tỷ đồng)..

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,020.40	0.16	18.36	3.51
Dow Jones	26,828.39	0.20	19.00	8.31
S&P 500	2,925.51	0.07	21.14	9.34
Nikkei 225	24,121.49	- 0.66	17.44	5.91
Shanghai	2,821.35	1.06	13.26	- 14.69
DAX	12,287.58	- 0.42	14.46	- 4.88
Vàng	1,202.10	- 0.07	-	- 7.53
Dầu WTI	76.11	- 0.39	-	24.68

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Tư- 03/10/2018</b>			
[UK] PMI Dịch vụ T.9	54.3	54	53.9
[US] PMI ngoài Sản xuất T.9	58.5	58	61.6
[US] Phát biểu của Chủ tịch Fed Powell	Chủ tịch Fed Jerome Powell cho rằng chúng ta vẫn còn cách rất xa mức lãi suất trung tính, cho thấy sẽ còn nhiều đợt tăng lãi suất nữa trong tương lai.		
[US] Dự trữ dầu thô tuần	1.9 triệu thùng	1.1 triệu thùng	8 triệu thùng
<b>Thứ Sáu- 05/10/2018</b>			
[US] Tăng trưởng thu nhập TB theo giờ T.9			
[US] Tỷ lệ thất nghiệp T.9			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Thị trường cổ phiếu Mỹ đã có một phiên giao dịch tích cực khi chỉ số S&P500 tăng mạnh trong phiên và gần lập ngưỡng kỷ lục mới trước khi thu hẹp đà tăng để đóng cửa với mức tăng gần 0,1%, chỉ số Dow Jones cũng tăng nhẹ 0,2%. Ngược lại, thị trường trái phiếu chịu áp lực bán tháo mạnh mẽ sau khi những dữ liệu tích cực về tiền lương và PMI ngành dịch vụ cho thấy triển vọng kinh tế Mỹ vẫn rất khả quan, đồng thời bài phát biểu của chủ tịch Fed Jerome Powell cũng nhấn mạnh khả năng Cục dự trữ liên bang sẽ còn tăng lãi suất nhiều lần nữa trong tương lai. Hơn hai triệu HĐTL trái phiếu kho bạc 10 năm của Mỹ đã được giao dịch trong phiên, với KLGD tăng 170% so với mức trung bình hàng ngày. Lợi suất trái phiếu Kho bạc 10 năm tăng 9 điểm cơ bản lên mức 3,15%.
- Hầu hết các chỉ số cổ phiếu tại châu Âu cũng hồi phục sau phiên sụt giảm hôm trước, trong khi cổ phiếu các thị trường mới nổi trượt giá. Tại thị trường châu Á, chỉ số MSCI Châu Á Thái Bình Dương giảm phiên thứ ba liên tiếp với sự dẫn dắt của cổ phiếu Nhật Bản và Hàn Quốc.
- Dầu WTI tiếp tục leo cao lên mức trên 76 USD/thùng, cao nhất trong gần 4 năm qua. Trong khi đó, vàng giảm giá, hiện đang được giao dịch ở mức 1.202 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- VRE là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Về ngắn hạn, VRE đã chính thức breakout thành công kênh giảm giá từ cuối tháng 1 với khối lượng thanh khoản vượt trung bình 20 phiên. Chỉ báo xu hướng MACD cắt và phân kỳ bên trên đường tín hiệu, kết hợp chỉ báo RSI bật tăng mạnh từ vùng quá bán, cho thấy khả năng cổ phiếu sẽ tiếp tục đà tăng giá trong các phiên tới. Về các đường trung bình, VRE đã vượt qua các đường trung bình ngắn hạn và trung hạn như MA5, MA10, MA20, MA50 và MA100 ngày. Hỗ trợ ngắn hạn của VRE là 40.000-41.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 45.000-46.000 đồng/cp.



### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.49	68,500	3.95	4.85%	39.34	0.18	12.14	2.36
CII	Construction & Materials	0.85	26,400	-0.75	2.48%	22.31	-0.06	#N/A N/A	1.31
CTD	Construction & Materials	1.23	163,500	0.00	1.04%	17.28	0.00	8.03	1.68
CTG	Banks	1.78	27,500	1.48	1.65%	113.43	0.26	13.19	1.51
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.77	97,000	0.00	1.56%	15.86	0.00	24.04	4.34
DPM	Chemicals	0.52	19,200	-1.54	2.09%	13.14	-0.08	13.30	0.96
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.89	45,500	0.44	0.99%	16.92	0.17	8.93	2.37
GAS	Oil & Gas Producers	2.04	122,700	0.99	1.82%	29.28	0.20	21.17	5.44
GMD	Industrial Transportation	0.76	26,600	0.76	1.90%	15.71	0.06	4.28	1.29
HPG	General Industrials	9.16	41,300	0.00	1.46%	206.55	0.00	9.81	2.40
HSG	Industrial Metals & Mining	0.54	12,500	-0.40	5.37%	84.39	-0.02	6.72	0.92
KDC	Food Producers	0.59	27,500	-3.17	4.00%	9.68	-0.19	#N/A N/A	0.94
MBB	Banks	4.78	23,100	0.87	0.87%	78.71	0.41	10.93	1.68
MSN	Financial Services	6.83	93,200	-0.85	1.30%	56.29	-0.58	17.36	5.77
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.68	128,100	0.87	1.10%	60.34	0.40	15.12	5.51
NVL	Real Estate Investment & Services	3.54	64,000	-0.47	1.90%	15.78	-0.16	25.26	4.16
PLX	Oil & Gas Producers	1.43	70,700	-0.42	0.85%	32.69	-0.06	21.73	4.34
PNJ	General Retailers	2.13	107,800	3.06	3.06%	89.45	0.63	21.10	5.19
REE	Industrial Engineering	1.08	36,500	1.11	1.10%	18.64	0.12	6.86	1.34
ROS	Construction & Materials	0.99	40,100	-0.12	1.00%	69.41	-0.01	29.14	3.95
SAB	Beverages	3.78	225,700	0.31	0.89%	3.89	0.12	31.87	9.21
SBT	Food Producers	0.99	20,800	1.22	2.44%	42.05	0.12	19.82	1.61
SSI	Financial Services	1.74	33,350	0.91	1.06%	86.19	0.16	12.90	1.84
STB	Banks	4.13	13,850	-0.36	1.81%	227.57	-0.15	16.82	1.06
VCB	Banks	3.94	63,000	0.00	1.60%	65.11	0.00	20.06	3.87
VIC	Real Estate Investment & Services	8.89	102,200	0.20	2.06%	88.60	0.17	79.08	7.26
VJC	Travel & Leisure	6.82	144,800	-0.14	1.11%	101.19	-0.09	15.30	7.40
VNM	Food Producers	8.85	136,900	-0.07	0.44%	96.03	-0.06	27.03	9.15
VPB	Banks	6.60	26,100	-0.38	2.12%	90.45	-0.25	9.80	2.26
VRE	General Retailers	6.18	41,500	2.47	3.46%	51.34	1.47	52.47	3.03

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

<b>Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018</b>	<b>69</b>
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>
		<b>GD khớp lệnh liên tục</b>
		<b>GD thỏa thuận</b>
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>
		<b>NĐT tổ chức</b>
		<b>NĐT cá nhân</b>
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	<b>Mức độ 1</b>
		<b>Mức độ 2</b>
		<b>Mức độ 3</b>
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthai@mbs.com.vn">ha.nguyenthai@mbs.com.vn</a>